CHƯƠNG 3
CÁC CÔNG TÁC TẠI THỰC ĐỊA

3.1 Vẽ sơ đồ và lập bảng kê số nhà, số hộ, số người

Tổng điều tra dân số và nhà ở được coi là thành công khi mọi người dân, tất cả các ngôi nhà có người ở đều được điều tra và mỗi người, mỗi ngôi nhà chỉ được đăng ký tại một địa chỉ cụ thể. Để đạt được yêu cầu này, cần phải có hệ thống bản đồ các đơn vị hành chính, sơ đồ (Phụ lục 13) và bảng kê số nhà, số hộ, số người (Phụ lục 14) của các địa bàn điều tra được cập nhật đầy đủ đến sát thời điểm điều tra. Sơ đồ và bảng kê là cơ sở để phân bổ nguồn lực, hướng dẫn điều tra viên tiếp cận các hộ để thu thập thông tin, phân phối tài liệu, phiếu điều tra và văn phòng phẩm phục vụ Tổng điều tra.

Ban Chỉ đạo các cấp đã tiến hành rà soát và phân định ranh giới lãnh thổ hành chính giữa các cấp nhằm phát hiện những nơi có hộ và nhân khẩu cư trú thường xuyên nhưng chưa rõ thuộc đơn vị hành chính nào quản lý để phục vụ công tác vẽ sơ đồ và lập bảng kê.

Công tác tập huấn vẽ sơ đồ, lập bảng kê được tiến hành theo hai cấp. Tháng 10 năm 2008, Ban Chỉ đạo Trung ương đã đồng thời mở hai lớp tập huấn cho giảng viên cấp tỉnh, một lớp tại Hà Nội cho các tỉnh/thành phố phía Bắc và một lớp tại thành phố Hồ Chí Minh cho các tỉnh/thành phố phía Nam. Tiếp sau, giảng viên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập huấn trực tiếp cho cán bộ vẽ sơ đồ và lập bảng kê. Tập huấn hai cấp là nhằm nâng cao được chất lượng công tác đào tạo, tránh quá nhiều khâu trung gian. Đa số các tỉnh, thành phố đã tuân thủ theo hướng dẫn tập huấn hai cấp. Tuy nhiên, do số lượng học viên đông và quỹ thời gian ngắn, có một số tỉnh, thành phố đã chủ động tập huấn ba cấp, tức thêm một cấp giảng viên cấp tỉnh tập huấn cho giảng viên cấp huyện, sau đó giảng viên cấp huyện tập huấn cho cán bộ vẽ sơ đồ và lập bảng kê.

Trong công tác vẽ sơ đồ và lập bảng kê, hầu hết các tỉnh, thành phố đã sử dụng hệ thống bản đồ số hoá của Bộ Tài nguyên và Môi trường làm cơ sở. Ngay từ giai đoạn đầu của công tác chuẩn bị, mục đích lưu giữ sơ đồ và bảng kê các địa bàn điều tra mẫu để sử dụng làm dàn mẫu chủ cho các cuộc điều tra mẫu sau này đã được nghiên cứu thực hiện. Ý tưởng xây dựng hệ thống thông tin địa lý (GIS) từ sơ đồ các địa bàn điều tra đã được đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, hiện nay Tổng cục Thống kê chưa có đủ cơ sở hạ tầng kỹ thuật, chuyên môn và ngân sách để thực hiện GIS. Vì vậy, trong cuộc Tổng điều tra này chỉ lưu giữ bằng hình ảnh các sơ đồ địa bàn điều tra mẫu.

Trong cuộc Tổng điều tra hai loại sơ đồ: đã được vẽ sơ đồ nền và sơ đồ địa bàn điều tra. Mỗi sơ đồ nền thể hiện được vị trí và đặc điểm nổi bật của tất cả các địa bàn điều tra của toàn xã. Sơ đồ địa bàn điều tra chỉ ra các đặc điểm chi tiết của từng địa bàn (như: hướng đi, ranh giới của địa bàn, đường giao thông, kênh rạch, ao/hồ, trường học, bệnh viện, v.v...) nhằm giúp điều tra viên định vị được từng ngôi nhà trong địa bàn.

Việc lập bảng kê số nhà, số hộ, số người được thực hiện vào cùng thời gian vẽ sơ đồ. Bảng kê số nhà, số hộ, số người được lập theo từng nhà, từng hộ bao gồm các tiêu thức như: số thứ tự nhà, số thứ tự hộ, địa chỉ của hộ, tổng số nhân khẩu, số nam và số nữ.

Việc vẽ sơ đồ chủ yếu do cán bộ địa chính của cấp xã đảm nhiệm, còn việc lập bảng kê được giao cho người địa phương am hiểu địa hình và phân bố dân cư của địa bàn điều tra thực hiện. Những người này được tập huấn về nghiệp vụ vẽ sơ đồ và lập bảng kê trong thời gian 3 ngày.

Công tác vẽ sơ đồ và lập bảng kê được coi là nhiệm vụ trọng tâm của công tác chuẩn bị Tổng điều tra, bắt đầu từ tháng 10 năm 2008 và cơ bản hoàn thành vào tháng 01 năm 2009. Tuy nhiên, ở một số tỉnh, thành phố lớn do gặp nhiều khó khăn về quy mô, địa hình và phân bố dân cư phức tạp, nhiều địa bàn bị giải tỏa/di dời nên đến cuối tháng 02 năm 2009 mới hoàn thành. Để nâng cao chất lượng, Ban Chỉ đạo Trung ương đã kịp thời chỉ đạo rà soát và hiệu chỉnh kết quả vẽ sơ đồ, lập bảng kê. Mặc dù thời gian và kinh phí bố trí cho công tác này còn hạn hẹp, nhưng các địa phương đã nỗ lực phấn đấu đạt kết quả khả quan: đến ngày 31/3/2009, cả nước đã cập nhật thêm thông tin của 315 nghìn hộ và 801 nghìn người. Căn cứ kết quả này, Ban Chỉ đạo Trung ương đã kịp thời in bổ sung phiếu cho các địa phương sử dụng.

Bên cạnh những ưu điểm đã nêu trên, ở một số địa phương công tác này vẫn còn thiếu sót, như: kéo dài thời gian, sử dụng tài liệu sổ sách để lập bảng kê, bỏ sót diện tích đất trong sơ đồ địa bàn, v.v…

3.2 Công tác tuyên truyền cho cuộc Tổng điều tra

Tuyên truyền sâu, rộng của Tổng điều tra 2009 nhằm mục đích:

Thứ nhất, tranh thủ sự ủng hộ và hỗ trợ của các cơ quan Nhà nước, các cơ quan truyền thông và các tổ chức quần chúng bằng việc tạo ra sự hiểu biết đầy đủ về tầm quan trọng và mục đích của cuộc Tổng điều tra.

Thứ hai, làm cho người dân hiểu được ích lợi của Tổng điều tra, nhận thức được quyền lợi và nghĩa vụ của mình đối với Tổng điều tra để sẵn lòng hợp tác, cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

Quyết định số 94/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 27-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo thực hiện thắng lợi cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009 được phổ biến đến từng chi bộ, từng tổ dân phố, thôn, ấp, bản. Thực hiện Quyết định và Chỉ thị trên, các cấp uỷ Đảng, Chính quyền và Ban Chỉ đạo các cấp thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban kiểm điểm tiến độ thực hiện, thu hút cả hệ thống chính trị tham gia thực hiện và hưởng ứng cuộc Tổng điều tra. Đây là một trong những nhân tố quan trọng nhất quyết định sự thành công của cuộc Tổng điều tra.

Nhìn chung, tài liệu tuyên truyền (Phụ lục 16) cho cuộc Tổng điều tra lần này khá phong phú, bao gồm:

- *Về tài liệu in:* gồm Chỉ thị số 27-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 94/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 09/QĐ-BCĐTW của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương, Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Phụ lục 8), sổ tay hướng dẫn công tác tuyên truyền, các bài mẫu hỏi - đáp về Tổng điều tra dân số và nhà ở, các bài đăng trên báo Trung ương và địa phương, các bài trả lời phỏng vấn của Ban Chỉ đạo các cấp, các ngành; các đặc san về Tổng điều tra, các tài liệu phổ biến trong các cuộc họp ở cấp thôn/ấp/bản/tổ dân phố và các tổ chức đoàn thể.
- *Về tài liệu nghe nhìn:* Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương đã xây dựng, sản xuất và phát hành tới các cấp từ Trung ương đến địa phương các tài liệu, phương tiện có chất lượng cao như lôgô, áp phích, đĩa hình (video clip) quảng bá Tổng điều tra, đĩa tiếng (Audio CD) hỏi đáp và các bài hát về Tổng điều tra, chương trình tọa đàm về Tổng điều tra phát trên các đài phát thanh và truyền hình.

- *Về tài liệu cổ động:* gồm biểu trưng, pa nô (tấm lớn và trung bình), áp phích, khẩu hiệu, băng rôn.

Chiến dịch tuyên truyền sâu rộng về Tổng điều tra bắt đầu từ đầu tháng 3 năm 2009, rầm rộ và quyết liệt nhất là trong khoảng thời gian từ 15 tháng 3 đến 20 tháng 4 năm 2009. Các hoạt động truyền thông tập trung trong thời gian điều tra gồm điểm tin Tổng điều tra hàng ngày, phóng sự, các bài hát về Tổng điều tra được phát và đăng tải trên sóng phát thanh, truyền hình, trên hệ thống loa truyền thanh của thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố; báo chí của cả Trung ương và địa phương cũng đưa tin liên tục.

Các trung tâm kinh tế, chính trị và văn hoá lớn của cả nước, như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Huế, Đà Nẵng và Cần Thơ đã được kịp thời bổ sung kinh phí tuyên truyền. Ở các địa phương này, nhiều cụm panô lớn, khẩu hiệu, áp phích được thiết kế một cách sinh động và bắt mắt, được đặt ở những địa điểm, vị trí trang trọng, thu hút sự quan tâm của nhân dân.

Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Tiếng nói Việt Nam đã phát sóng các chương trình quảng bá, hỏi đáp và các bài hát về Tổng điều tra. Kế hoạch về thời gian và thời lượng phát sóng của các chương trình cũng được thông báo về các địa phương để tiếp sóng, hoặc lưu để tái sử dụng. Trong ngày hội ra quân, Đài VTV1 đã phát cầu truyền hình Bắc-Trung-Nam. Ban Chỉ đạo Trung ương cũng đã phối hợp với nhiều tờ báo có số lượng phát hành lớn ở Trung ương (cả báo viết và báo điện tử) đăng tải nhiều bài báo về Tổng điều tra. Nội dung tuyên tuyền về Tổng điều tra đã được đưa vào cuộc họp Giao ban báo chí tháng 3 năm 2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông và chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Tổng điều tra.

Ở các địa phương đã áp dụng nhiều hình thức tuyên truyền sáng tạo như: họp dân, báo địa phương, xe loa, xe Hon đa gắn hoa để tuyên truyền, học sinh cổ động, diễn kịch, ca hát, dán biểu trưng trên các phương tiện giao thông công cộng, v.v… Các hình thức phong phú đó đã nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền.

Các đội tuyên truyền lưu động, các tổ chức đoàn thể, các trường phổ thông và chuyên nghiệp, thanh thiếu niên, học sinh đi cổ động đã tạo ra không khí sôi động cho chiến dịch tuyên truyền Tổng điều tra. Đặc biệt lần này ở nhiều nơi đã tranh thủ các chức sắc tôn giáo tổ chức tuyên truyền Tổng điều tra trong đồng bào theo đạo.

Các nội dung tuyên truyền cho Tổng điều tra không chỉ được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của Việt Nam mà còn được chuyển tải qua các kênh thông tin của các cơ quan truyền thông của Liên Hợp Quốc.

Lần đầu tiên trong Tổng điều tra dân số ở Việt Nam có lắp đặt đường dây điện thoại nóng cho Tổng điều tra tại Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương và cấp tỉnh. Mục đích chính của đường dây nóng là phục vụ công tác chỉ đạo điều hành tác nghiệp cho Tổng điều tra, đồng thời cũng tiếp nhận các góp ý của nhân dân về các hoạt động Tổng điều tra. Mục đích chính này đã đạt được. Ngoài ra, đường dây nóng cũng là một công cụ tuyên truyền, cung cấp thông tin về Tổng điều tra cho người dân. Số điện thoại đường dây nóng được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Việc này làm cho nhân dân cảm nhận được tính minh bạch của Tổng điều tra, trên cơ sở đó họ tin tưởng và hợp tác rất nhiệt tình, cung cấp nhiều thông tin xác đáng cho các cơ quan và cán bộ điều tra.

Ngoài nguồn kinh phí của Chính phủ, cuộc Tổng điều tra đã tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí của Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc và một số địa phương để đẩy mạnh chiến dịch tuyên

truyền. Tất cả các sản phẩm tuyên truyền đã được sản xuất, phân phát đầy đủ tới các cơ quan thông tin đại chúng (Trung ương và địa phương), Ban Chỉ đạo các cấp và các ngành chức năng để chuẩn bị sẵn sàng cho chiến dịch tuyên truyền.

Báo cáo của 63 tỉnh, thành phố, các đoàn giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương và các đoàn đại diện của các nhà tài trợ quốc tế tham gia giám sát Tổng điều tra đều thống nhất đánh giá "Ngày 01/4/2009 thực sự là ngày hội Tổng điều tra", có sức mạnh lôi cuốn toàn dân tích cực hưởng ứng và ủng hộ cán bộ điều tra.

3.3 Công tác hậu cần

Do khối lượng lớn và phức tạp, công tác hậu cần đã được chủ động chuẩn bị sớm, tính toán một cách đầy đủ, tương xứng với yêu cầu tăng lên của cuộc Tổng điều tra trên tất cả các khía cạnh về tài chính và các phương tiện điều tra. Để bộ máy Ban Chỉ đạo và Văn phòng giúp việc sớm triển khai hoạt động có hiệu quả, ngoài vấn đề kinh phí và vật tư, các địa phương đã chuẩn bị sớm về địa điểm, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại, vận chuyển tài liệu,...

Thành công lớn là chúng ta đã nhận được sự quan tâm của Nhà nước và các tổ chức quốc tế, nên ngân sách nhà nước đã được cấp 480 tỷ đồng, UNFPA tài trợ 22 tỷ đồng, nâng tổng kinh phí lên 502 tỷ đồng (bình quân đầu người là 5.900 đồng hay 0,35 đô la Mỹ, so với 0,13 đô la Mỹ năm 1999).

Trong công tác hậu cần, khối lượng lớn nhất là công tác *in và phân phối tài liệu*. Yêu cầu phải hoàn thành in và phân phối khoảng 600 tấn giấy cho hàng chục loại tài liệu khác nhau, chuyển giao đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng đến từng đơn vị cơ sở của các cấp, các ngành trong cả nước. Để đáp ứng yêu cầu của công nghệ quét, phiếu điều tra đã được in bằng loại giấy tốt, đảm bảo độ xốp, độ dày, độ dai và kỹ thuật in phải chính xác. Để làm tốt việc này, Tổng cục Thống kê đã đánh giá năng lực của các cơ sở in trong toàn quốc, tiến hành các thủ tục đấu thầu rộng rãi.

Do khối lượng quá lớn, thời gian gấp và lần đầu tiên thực hiện theo cơ chế đấu thầu rộng rãi, gói thầu cung cấp văn phòng phẩm (cặp ba dây, bút bi, túi crap) còn gặp một vài trục trặc, gây lúng túng cho các địa phương.

3.4 Tuyển chọn và tập huấn cán bộ điều tra

Công tác tập huấn nhằm cung cấp cho cuộc Tổng điều tra một đội ngũ cán bộ am hiểu nghiệp vụ để vừa chỉ đạo, vừa huấn luyện cán bộ nghiệp vụ các cấp cho tới tận điều tra viên và tổ trưởng điều tra.

Điều tra viên được tuyển chọn đáp ứng được những yêu cầu như có tinh thần trách nhiệm cao, viết chữ và số rõ ràng, có trình độ học vấn tương đương từ hết lớp 10/12 trở lên (7/12 đối với vùng cao, vùng sâu, vùng xa) và có đủ sức khoẻ. Họ có thể là nông dân, cán bộ, sinh viên, giáo viên, bộ đội biên phòng, v.v.... Hầu hết điều tra viên được tuyển chọn là người địa phương. Chỉ ở một số nơi thuộc vùng núi cao, vùng sâu hay vùng xa mà phần lớn cư dân thuộc dân tộc ít người, do có hạn chế về trình độ văn hoá, điều tra viên được đưa từ địa phương khác đến. Ở những địa bàn này, người dân địa phương (thường là trưởng thôn) đã giúp đỡ việc dẫn đường và phiên dịch cho điều tra viên.

Tổ trưởng điều tra là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của điều tra viên. Ngoài yêu cầu nắm vững nghiệp vụ điều tra, tổ trưởng phải có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm

và cam kết dành 100% thời gian để quản lý điều tra viên. Mỗi tổ trưởng phụ trách 2 điều tra viên thuộc vùng cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa; ở các vùng còn lại, mỗi tổ trưởng phụ trách 4 điều tra viên.

Ngoài tổ trưởng còn có giám sát viên cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện với nhiệm vụ chính là giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng và điều tra viên, giám sát và hỗ trợ chuyên môn cho Ban chỉ đạo cấp dưới.

Việc tập huấn được tiến hành theo ba cấp: Giảng viên cấp Trung ương tập huấn đội ngũ giảng viên và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh trong 8 ngày về nội dung nghiệp vụ, quản lý và giám sát Tổng điều tra. Giảng viên cấp tỉnh tập huấn giảng viên và Ban Chỉ đạo cấp huyện trong 6 ngày. Giảng viên cấp huyện tập huấn cho Ban Chỉ đạo cấp xã, tổ trưởng và điều tra viên với thời lượng 4 ngày cho địa bàn điều tra toàn bộ, 8 ngày cho địa bàn điều tra mẫu.

Cuộc Tổng điều tra huy động khoảng 30 vạn điều tra viên, tổ trưởng điều tra, giám sát viên và thành viên Ban Chỉ đạo các cấp để thực hiện công tác điều tra tại địa bàn. Công tác tập huấn đã được thực hiện chu đáo cho bộ máy Tổng điều tra nói trên, đồng thời trang bị đầy đủ các phương tiện và tài liệu cần thiết cho công tác tập huấn đã giúp cho đội ngũ cán bộ điều tra thông thạo về nghiệp vụ quản lý và điều tra, thực hiện đúng các quy trình và ghi phiếu bảo đảm yêu cầu của công nghệ quét.

Để nâng cao chất lượng tập huấn, ngoài hệ thống các sổ tay nghiệp vụ thông thường, lần này Ban Chỉ đạo Trung ương đã ban hành sổ tay hướng dẫn công tác quản lý, sổ tay đào tạo cán bộ vẽ sơ đồ và lập bảng kê, sổ tay đào tạo điều tra viên. Do giảng viên của Tổng điều tra không chuyên nghiệp, nên cần phải có hướng dẫn họ cách giảng bài. Sổ tay đào tạo thực chất là những giáo án dành riêng cho giảng viên các cấp theo phương pháp giảng dạy tích cực, giúp cho các học viên tiếp thu một cách chủ động, đạt hiệu quả cao. Trong các sổ tay đào tạo đều đưa ra chương trình tập huấn để giảng viên biết và tuân thủ (Phụ lục 18a, 18b và 18c). Đây là một điểm mới của Tổng điều tra 2009, trong các Tổng điều tra trước không có sổ tay đào tạo. Ngoài các tài liệu "cẩm nang" nói trên, Ban Chỉ đạo Trung ương đã ban hành các đĩa DVD hỗ trợ tập huấn, các bản in khổ lớn mẫu phiếu điều tra và trang bị máy chiếu để làm phương tiện giảng dạy cho khoảng 5.000 lớp tập huấn trong cả nước. Mẫu phiếu điều tra khổ lớn dùng cho các lớp tập huấn được làm bằng bạt nhựa, có thể viết lên đó bằng bút viết bảng và có thể xoá sạch những gì đã viết. Do vậy, phiếu có thể dùng nhiều lần cho học viên thực tập. Qua thăm dò ý kiến, các sản phẩm này đã thực sự góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Tuy nhiên, ở một số địa phương công tác tuyển chọn và tập huấn cán bộ vẫn còn có thiếu sót, như: số điều tra viên cao tuổi còn nhiều, rút bớt thời gian tập huấn, không sử dụng các sổ tay đào tạo và đĩa tập huấn mẫu, chỉ thực hành trên lớp mà thiếu khâu thực hành phỏng vấn - ghi phiếu tại thực địa, v.v…

3.5 Công tác thu thập thông tin và giám sát điều tra

Từ ngày 25 đến 30/3/2009, Ban Chỉ đạo các cấp đã triển khai thực hiện tổng soát xét toàn bộ công tác chuẩn bị cho cuộc Tổng điều tra. Ngày 24/3/2009, Ban Chỉ đạo Trung ương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến kiểm điểm tình hình chuẩn bị và triển khai bước điều tra thu thập thông tin, cho thấy công tác chuẩn bị đã hoàn tất, tất cả đã sẵn sàng.

Ngay sau Hội nghị trực tuyến triển khai bước thu thập thông tin, BCĐTW đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quan trọng, như:

• Văn phòng Chính phủ ban hành công văn số 1929/VPCP-KTTH ngày 26/3/2009 và Thông báo số 117/TB-VPCP ngày 03/4/2009 truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban về đẩy mạnh công tác tuyên truyền và kết luận tại Hội nghị triển khai bước điều tra thu thập thông tin;

• Công điện số 547/CĐ-TTg ngày 10/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ đã có tác động thúc đẩy toàn bộ hệ thống chính trị tích cực tham gia tổ chức và thực hiện trên tất cả các phương diện của cuộc Tổng điều tra.

Sáng sớm ngày 01/4/2009, Ban Chỉ đạo cấp huyện và cấp xã tổ chức lễ ra quân, từ 7 giờ sáng tất cả các điều tra viên và tổ trưởng điều tra đã đồng loạt tiến hành công tác phỏng vấn và ghi phiếu ở các hộ.

Song song với việc phỏng vấn ghi phiếu tại hộ, trong buổi sáng ngày 01/4 cũng đồng loạt tổ chức điều tra những người lang thang không nhà ở, sống ở vỉa hè, góc phố, chợ, trên sông nước, v.v… Ban Chỉ đạo cấp huyện và cấp xã đã phối hợp với lực lượng công an thực hiện tốt công tác điều tra nhóm đối tượng này trong cả nước.

Công tác điều tra ở các địa bàn điều tra toàn bộ tiến hành trong 7 ngày và ở các địa bàn điều tra mẫu là 15 ngày. Đến hết ngày 15 tháng 4 năm 2009, chỉ còn một số ít địa bàn điều tra chưa hoàn thành do thời tiết mưa bão, địa hình phức tạp, quy mô quá lớn và có nhiều hộ đi vắng chưa tiếp cận được nên đã phải kéo dài đến hết ngày 20 tháng 4 năm 2009. Như vậy, tiến độ điều tra đã diễn ra đúng Phương án quy định.

Nhằm khắc phục các loại sai sót trong quá trình điều tra, Ban Chỉ đạo các cấp đã lên kế hoạch thực hiện cụ thể, phân công các thành viên Ban Chỉ đạo và đội ngũ giám sát viên phụ trách từng địa bàn, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Nhiều nơi, Tỉnh uỷ và Uỷ ban Nhân dân tỉnh đã quyết định hoãn một số cuộc họp trong thời gian từ ngày 01 đến ngày 30 tháng 4 để tập trung cho Tổng điều tra. Đây là yếu tố rất quan trọng bảo đảm cho cuộc Tổng điều tra được thực hiện thống nhất.

Trong Tổng điều tra 2009, công tác giám sát phỏng vấn ghi phiếu không những được thực hiện bởi giám sát viên các cấp Trung ương, tỉnh, huyện, xã, mà một lực lượng lớn các tổ trưởng điều tra đã đóng góp vào thành công của công tác ghi phiếu. Trách nhiệm của tổ trưởng điều tra trong Tổng điều tra lần này được đề ra ở tầm cao hơn so với các Tổng điều tra trước đây.

Các tỉnh, thành phố duy trì chế độ báo cáo và kiểm điểm tiến độ, đã phát hiện và chỉ đạo rút kinh nghiệm kịp thời trong mấy ngày đầu nên số lỗi ghi phiếu giảm nhanh trong những ngày sau. Các tổ chức của Liên Hợp Quốc cũng tích cực phối hợp tham gia giám sát các hoạt động Tổng điều tra tại các địa phương.

Điện thoại đường dây nóng, trang thông tin tác nghiệp Tổng điều tra và mạng điện tử của ngành Thống kê đã phát huy hiệu quả cao phục vụ công tác chỉ đạo điều hành. Hàng ngày, Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương nhận được nhiều câu hỏi gửi đến từ Ban Chỉ đạo các cấp, các ngành, điều tra viên, tổ trưởng điều tra, giám sát viên, các cơ quan truyền thông, các tổ chức quốc tế và đông đảo nhân dân cả nước. Các câu hỏi này đã được giải đáp trực tiếp hoặc chuyển đến các đơn vị thích hợp để xử lý kịp thời các vấn đề liên quan.

Trong những ngày đầu, Ban Chỉ đạo các cấp đã chủ động "hãm" tốc độ điều tra thấp hơn mức bình quân để phát hiện hết các lỗi sai sót của điều tra viên, rút kinh nghiệm kịp thời. Ngay từ đầu, nhiều địa phương đã tổ chức phỏng vấn thử để rút kinh nghiệm nên đã hạn chế tối đa các loại sai sót. Tiến độ và chất lượng điều tra nhìn chung được duy trì đúng Phương án quy định.

Để nâng cao chất lượng thông tin, công tác giám sát được đặt ra ở tất cả các công đoạn của cuộc Tổng điều tra, bao gồm: (1) tập huấn vẽ sơ đồ lập bảng kê, (2) vẽ sơ đồ lập bảng kê, (3) tập huấn nghiệp vụ, (4) rà soát và hiệu chỉnh sơ đồ và bảng kê, (5) điều tra ghi phiếu. Trong đó, khâu giám sát phỏng vấn, ghi phiếu được đặc biệt quan tâm để đáp ứng yêu cầu của công nghệ quét trong khâu nhập tin phiếu điều tra.

Qua kiểm tra giám sát thực địa và theo dõi báo cáo tiến độ của các địa phương đã phát hiện và xử lý kịp thời một số dạng thiếu sót cơ bản sau đây:

- Một số tỉnh, thành phố chưa bám sát kế hoạch Tổng điều tra, báo cáo tiến độ chậm, kết quả sơ bộ báo cáo chưa kịp thời và thiếu chính xác;
- Trong 3 ngày đầu tiên (từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 4 năm 2009), một số tỉnh có hiện tượng đẩy tốc độ điều tra nhanh hơn mức trung bình. Ban Chỉ đạo Trung ương đã kịp thời nhắc nhở rút kinh nghiệm, vì vậy tốc độ đã được duy trì phù hợp hơn trong những ngày tiếp theo;
- Một số tổ trưởng kiêm làm điều tra viên hoặc được giao phụ trách nhiều địa bàn, một số tổ trưởng là công chức xã/phường đã không dành đủ thời gian cho công tác quản lý điều tra viên;
- Một số điều tra viên yếu nghiệp vụ nhưng không được tổ trưởng bổ khuyết kịp thời nên đã mắc các lỗi, như: ghi thiếu hoặc thừa thông tin do thực hiện sai bước nhảy, ghi nhầm cột, ghi câu trả lời về ngành/nghề còn chung chung, phỏng vấn không theo đúng quy trình. Nhiều điều tra viên tuổi đời cao, khả năng tiếp thu nghiệp vụ yếu, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng điều tra.

Trong những ngày đầu tháng 4 năm 2009 có mưa to và kéo dài ở nhiều nơi trên phạm vi cả nước, gây khó khăn cho điều tra viên, nhất là ở những địa bàn vùng núi, vùng sâu, vùng xa. Ban Chỉ đạo Trung ương đã có công văn khẩn yêu cầu các địa phương trang bị bổ sung cho mỗi điều tra viên một áo mưa và một túi nylon để bảo vệ tài liệu. Việc này giúp điều tra viên đi lại thuận lợi hơn, bảo quản tốt phiếu và tiến độ không bị kéo dài.